

Số: 05/ KH –THNY

*V/v xây dựng Kế hoạch quy mô trường, lớp,  
học sinh và thực hiện lộ trình nâng trình độ  
chuẩn được đào tạo của giáo viên năm 2022  
theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP*

*Nam Yang, ngày 07 tháng 02 năm 2022*

## **KẾ HOẠCH**

### **Xây dựng quy mô trường, lớp, học sinh và thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên năm 2022 theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP**

Căn cứ Công văn số 54/PGDDT-HC, ngày 19 tháng 01 năm 2022 V/v xây dựng Kế hoạch quy mô trường, lớp, học sinh và thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên năm 2022 theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, trường Tiểu học Nam Yang xây dựng kế hoạch Xây dựng quy mô trường, lớp, học sinh và thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên năm 2022 theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP như sau:

### **I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC, CÁCH THỨC CHỌN CỬ GIÁO VIÊN THAM GIA ĐÀO TẠO.**

#### **1. Mục tiêu chọn cử giáo viên tham gia đào tạo**

Chọn, cử giáo viên tham gia đào tạo đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giáo dục của nhà trường nói riêng, của địa phương và ngành giáo dục nói chung.

Thống kê quy mô phát triển trường, lớp, học sinh phù hợp tình hình thực tế của nhà trường.

#### **2. Nguyên tắc chọn cử giáo viên tham gia đào tạo**

a) Việc xác định lộ trình và tổ chức thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên bảo đảm phù hợp với thực trạng đội ngũ giáo viên và điều kiện của nhà trường; không để xảy ra tình trạng thiếu giáo viên giảng dạy.

b) Việc xác định đối tượng giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn được đảm bảo đúng độ tuổi, trình độ đào tạo của giáo viên. Ưu tiên bố trí giáo viên còn đủ 08 năm công tác (96 tháng) đối với giáo viên có trình độ Trung cấp, còn đủ 07 năm công tác (84 tháng) đối với giáo viên có trình độ Cao đẳng đến tuổi được nghỉ hưu theo quy định.

c) Việc thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên bảo đảm khách quan, công khai, công bằng và hiệu quả.

#### **3. Cách thức chọn cử giáo viên tham gia đào tạo:**

- Giáo viên tiểu học chưa có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học hoặc chưa có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm trở lên, tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 còn đủ 08 năm công tác (96 tháng) đối với giáo viên có trình độ Trung cấp, còn đủ 07 năm công tác (84 tháng) đối với giáo viên có trình độ Cao đẳng đến tuổi được nghỉ hưu theo quy định.

- Giáo viên có độ tuổi lớn hơn được chọn đi tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn trước, giáo viên có độ tuổi nhỏ hơn được chọn đi tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn sau.

## **II. LỘ TRÌNH, SỐ LƯỢNG GIÁO VIÊN PHẢI THỰC HIỆN ĐÀO TẠO NÂNG TRÌNH ĐỘ CHUẨN TỪNG NĂM VÀ GIAI ĐOẠN 2022 - 2025**

### **1. Lộ trình, số lượng giáo viên phải thực hiện đào tạo nâng trình độ chuẩn**

Lộ trình thực hiện từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

a) Giai đoạn 1: Từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025, bảo đảm đạt ít nhất 50% số giáo viên tiểu học đang được đào tạo hoặc đã hoàn thành chương trình đào tạo được cấp bằng cử nhân

b) Giai đoạn 2: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030, thực hiện đối với số giáo viên còn lại để bảo đảm 100% số giáo viên tiểu học hoàn thành chương trình đào tạo được cấp bằng cử nhân.

### **2. Số lượng giáo viên phải thực hiện đào tạo nâng trình độ chuẩn từng năm và giai đoạn 2022 - 2025**

Số lượng giáo viên phải thực hiện đào tạo nâng trình độ chuẩn giai đoạn 2022 - 2025: 01 giáo viên ( có danh sách kèm theo)

## **III- THỐNG KÊ THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN BẬC TIỂU HỌC; TỔNG HỢP QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH CẤP TIỂU HỌC ĐẾN NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030; DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐƯỢC CỬ THAM GIA ĐÀO TẠO NĂM 2022 ( CÓ PHỤ LỤC KÈM THEO)**

### **IV. DỰ TOÁN KINH PHÍ VÀ NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên do ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật; ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương khi chưa cân đối được ngân sách để thực hiện nhiệm vụ này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

## **V- TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƠN VỊ VÀ CÁ NHÂN TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

### **1. Trách nhiệm của nhà trường**

a) Lập danh sách giáo viên thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn; đề xuất năm tham gia tuyển sinh đào tạo gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp.

b) Căn cứ vào kế hoạch đào tạo được phê duyệt, bố trí, sắp xếp công việc của giáo viên phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên vừa làm vừa học.

c) Bảo đảm các chế độ, chính sách đối với giáo viên theo quy định.

## **2. Quyền và trách nhiệm của giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn**

### **2.1. Quyền của giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn:**

a) Được cơ quan quản lý, sử dụng tạo điều kiện về thời gian; được hỗ trợ tiền đóng học phí (áp dụng theo quy định hiện hành của pháp luật đối với sinh viên sư phạm);

b) Được tính thời gian đào tạo vào thời gian công tác liên tục;

c) Được hưởng 100 % lương và các chế độ, phụ cấp theo quy định của pháp luật.

### **2.2. Trách nhiệm của giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn:**

a) Thực hiện các quy định về đào tạo, quy chế và quy định về thời gian đào tạo; chịu sự quản lý của cơ sở đào tạo trong thời gian tham gia các hoạt động đào tạo;

b) Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo;

c) Trong suốt thời gian khóa học, giáo viên vẫn phải thực hiện các nhiệm vụ công tác theo quy định khi không phải tham gia các hoạt động đào tạo;

d) Trường hợp giáo viên không hoàn thành chương trình đào tạo theo thời gian quy định dẫn đến phải kéo dài thời gian đào tạo thì phải tự túc các khoản chi phí đào tạo phát sinh trong thời gian đào tạo kéo dài.

e) Đền bù chi phí đào tạo

Giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn được đào tạo phải đền bù chi phí đào tạo khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Tự ý bỏ học, bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động trong thời gian đào tạo;

- Không được cơ sở đào tạo cấp bằng tốt nghiệp, trừ trường hợp có lí do khách quan bất khả kháng được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;

- Đã hoàn thành và được cấp bằng tốt nghiệp khóa học nhưng bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động khi chưa phục vụ đủ thời gian cam kết quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định 71/2020/NĐ-CP.

Chi phí đền bù, cách tính chi phí đền bù, trình tự, thủ tục đền bù chi phí đào tạo áp dụng thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đối với nhà trường**

Chọn, cử giáo viên tham gia đào tạo đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP.

Thống kê quy mô phát triển trường, lớp, học sinh phù hợp tình hình thực tế của nhà trường.

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia đào tạo đạt chuẩn trình độ đào tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và công tác.

## **2. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- Thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm của giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn.

- Thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao, hỗ trợ đồng nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập và công tác.

Trên đây là kế hoạch xây dựng quy mô trường, lớp, học sinh và thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên năm 2022 và giai đoạn 2022 - 2025 theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP của trường tiểu học Nam Yang. Đề nghị các tổ chức và cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc.

### ***Nơi nhận:***

- Phòng GD-ĐT (b/cáo);
- CB, GV, NV (t/hiện);
- Lưu NT.

